

Số: 33 /TB-CN

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai (Dowaco).
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 48, CMT 8, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai.
- Điện thoại: (0251) 3843 316 Fax: (0251) 3847 149
- Website: www.dowaco.vn
- Mã chứng khoán: DNW
- Người công bố thông tin: **Phạm Thị Hồng**
- Chức danh: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty.
- Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h Theo yêu cầu Khác

Nội dung công bố thông tin như sau:

1. Công bố thông tin Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai (đính kèm Báo cáo tài chính).

2. Giải trình Lợi nhuận sau thuế TNDN tại BCTC hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán tăng hơn 10% so với cùng kỳ năm trước (đính kèm văn bản số 193/CN-TCKT ngày 11/3/2022).

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/3/2022 tại đường dẫn <https://dowaco.vn/quanhecodong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Giám đốc Công ty;
- Trưởng Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TCHC.

E:HIEN/CÔNG TY/CBTT/2022



Phạm Thị Hồng

TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CP CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 193 /CN-TCKT

Đồng Nai, ngày 11 tháng 03 năm 2022

V/v giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN 12 tháng năm 2021 so với 12 tháng năm 2020 (số liệu kiểm toán).

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
2. Mã chứng khoán niêm yết: DNW

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai giải trình tình hình biến động Lợi nhuận sau thuế TNDN 12 tháng năm 2021 tăng hơn 10% so với lợi nhuận sau thuế TNDN 12 tháng năm 2020 như sau:

| STT | Nội dung | 12 tháng năm 2021 | 12 tháng năm 2020 | Chênh lệch | Tỉ lệ (%) |
|-----|---|-------------------|-------------------|-----------------|-----------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng (sau kiểm toán) | 373.123.588.815 | 150.748.003.228 | 222.375.585.587 | 147,51% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC hợp nhất (sau kiểm toán) | 403.336.431.462 | 161.823.044.992 | 241.513.386.470 | 149,25% |

I- Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng:

1. Doanh thu và thu nhập khác 12 tháng năm 2021 đạt 1.173.426.831.280 đồng, tăng 169.911.710.191 đồng so với doanh thu và thu nhập khác cùng kỳ năm 2020 (đạt 1.003.515.121.089 đồng), tương ứng mức tăng là 16,93%.

Nguyên nhân chủ yếu là khoản doanh thu tài chính 12 tháng năm 2021 so với 12 tháng năm 2020 tăng 136.643.264.475 đồng, tương ứng mức tăng 980,17%, do đánh giá các khoản nợ vay bằng ngoại tệ tại 30/06/2021 và 31/12/2021.

2. Tổng chi phí 12 tháng năm 2021 của Công ty đạt 776.811.303.408 đồng, so với cùng kỳ năm 2020 là 843.349.917.316 đồng thì giảm 66.538.613.908 đồng, tương ứng mức giảm là 7,89%.

Nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Giá vốn hàng bán 12 tháng năm 2021 so với 12 tháng năm 2020 tăng 29.466.335.261 đồng, tương ứng mức tăng 5,00%;
- Chi phí tài chính giảm 98.611.293.505 đồng, tương ứng mức giảm 63,23%, nguyên nhân chủ yếu do lãi vay phải trả năm nay giảm so với cùng kỳ năm trước và không phát sinh khoản lỗ do đánh giá chênh lệch tỷ giá;
- Chi phí bán hàng 12 tháng năm 2021 so với 12 tháng năm 2020 tăng 1.620.577.872 đồng, tương ứng mức tăng 2,98%;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp 12 tháng năm 2021 so với 12 tháng năm 2020 tăng 985.766.464 đồng, tương ứng mức tăng 2,25%.

Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN 12 tháng năm 2021 tăng 222.375.585.587 đồng so với cùng kỳ năm 2020, tương ứng mức tăng 147,51%.

II- Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC Hợp nhất:

1. Tổng doanh thu, thu nhập trong 12 tháng năm 2021 của công ty mẹ và các công ty con là 1.311.521.504.338 đồng, so với cùng kỳ năm trước là 1.128.418.786.881 đồng tăng 183.102.717.457 đồng, tương ứng mức tăng là 16,23%.

Nguyên nhân chủ yếu là khoản doanh thu tài chính 12 tháng năm 2021 so với 12 tháng năm 2020 tăng 137.942.243.480 đồng, tương ứng mức tăng 2.064,97%, do đánh giá các khoản nợ vay bằng ngoại tệ tại 30/06/2021 và 31/12/2021.

2. Tổng chi phí trong 12 tháng năm 2021 là 875.480.723.707 đồng, so với cùng kỳ năm trước là 950.846.684.483 đồng thì giảm 75.365.960.776 đồng, tương ứng mức giảm là 7,93%. Do các nguyên nhân sau:

- Giá vốn hàng bán 12 tháng năm 2021 so với 12 tháng năm 2020 tăng 35.036.246.420 đồng, tương ứng mức tăng 5,25%;
- Chi phí tài chính giảm 111.462.835.237 đồng, tương ứng mức giảm 71,47%, nguyên nhân chủ yếu do lãi vay phải trả năm nay giảm so với cùng kỳ năm trước và không phát sinh khoản lỗ do đánh giá chênh lệch tỷ giá;
- Chi phí bán hàng 12 tháng năm 2021 so với 12 tháng năm 2020 tăng 666.399.851 đồng, tương ứng mức tăng 1,02%;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp 12 tháng năm 2021 so với 12 tháng năm 2020 tăng 394.228.190 đồng, tương ứng mức tăng 0,64%.

Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN 12 tháng năm 2021 tăng 241.513.386.470 đồng so với cùng kỳ năm 2020, tương ứng mức tăng 149,25%.

1259
ĐNG
Ổ PH
PN
ĐNG
HQA

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai, kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD;
- Ban Kiểm soát;
- Ban KTNB;
- Phòng TCKT;
- Lưu VT.TCKT

GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Hồng



TY
ÂN
ƯỚC
NAI
T. ĐỒNG NAI